

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09 /2021/HS-ST  
Ngày 28/01/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Bình Luyến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lã Ngọc Tường

Bà Nguyễn Thị Mùi

- **Thư ký phiên toà:** Ông Vũ Đức Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, tỉnh PT, tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT xét xử C khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2021; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 15/01/2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vũ Thị C (Tên gọi khác: Vũ Thị T), sinh ngày 18/01/1978; Giới tính: Nữ; Nơi ĐKKHTT: Tổ 2B, khu HQV, phường GC, thành phố VT, tỉnh PT; Chỗ ở hiện nay: Khu 8, phường VP, TP.VT, tỉnh PT; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Vũ Văn T (đã chết); Mẹ đẻ: Trần Thị N- sinh năm 1953; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền sự: Không; Tiền án: có 01 tiền án, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 77 ngày 18/10/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh PT xử phạt Vũ Thị C 07 năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999. Thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2010. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/11/2016. Đối với khoản án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo đã thi hành xong năm 2014. Đối với khoản tiền truy thu sung quỹ Nhà nước 100.000đ, bị cáo chưa thi hành; Nhân thân: + Bản án hình sự sơ thẩm số 190 ngày 16/6/1998 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt Vũ Thị C 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 07/4/1998. Bị cáo được đặc xá vào tháng 4/2000. Tại Biên bản xác minh tại Chi cục THADS và Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội ngày 21/12/2020 thể hiện: Qua tra cứu sổ sách hồ sơ lưu trữ không thể hiện, không tìm thấy lưu thông tin về khoản tiền phạt 20.000.000đ và án phí 50.000đ; + Bản án hình sự sơ thẩm số 13 ngày 09/01/2002 của Tòa án nhân dân thành phố VT xử phạt Vũ Thị C 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Giá trị tài sản trộm cắp là 2.700.000đ. Thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2001. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù tháng 07/2002. Đã thi hành xong án phí hình sự, án phí dân sự trong hình sự, khoản tiền bồi thường dân sự 140.000đ vào năm 2002; Bản án hình sự sơ thẩm số 30 ngày 25/2/2005 của Tòa án nhân dân thành phố VT xử phạt Vũ Thị C 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Giá trị tài sản trộm cắp 68.000đ. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2004. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/5/2006. Đối với khoản tiền phạt xung C quỹ nhà nước và án phí hình sự (sau khi thu tiền bán thanh lý xe máy của bị cáo là 1.200.000đ), số tiền còn lại 3.850.000đ Chi cục THADS thành phố VT ra Quyết định đình chỉ thi hành án số 166 năm 2013; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/9/2020 đến ngày 28/9/2020 khởi tố bị can, ra lệnh tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C an tỉnh PT; (Có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Tiến V**, sinh ngày 16/3/1980; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Tổ 8B, khu 1B, phường NT, thành phố VT, tỉnh PT; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Tiến S - sinh năm 1955; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Đ - sinh năm 1955; Gia đình bị cáo có 03 anh, em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị M - sinh năm 1979; Con: có 02 con; con lớn sinh năm 2007; con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/9/2020 do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định nếu để ngoài xã hội có khả năng tiếp tục phạm tội, nên đến ngày 28/9/2020 Cơ quan điều tra ra Lệnh tạm giam đối với V. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C an tỉnh PT; (Có mặt).

**\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Tổ 8B, khu 1B, phường NT, thành phố VT, tỉnh PT; (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 18 giờ 30 phút ngày 25/9/2020, tại khu 1, xã Hy Cương, thành phố VT, tỉnh PT; Tổ C tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy C an thành phố VT bắt quả tang Nguyễn Tiến V, sinh năm 1980, hộ khẩu thường trú: Tổ 8B, khu 1B, phường NT, thành phố VT, tỉnh PT, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại chỗ, V tự giác giao nộp 01 (một) gói nilon màu đỏ, bên trong có 01 (một) gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, V khai nhận đây là gói ma túy Heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ C tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong đối với gói ma túy trên. Ngoài ra, còn thu giữ của V 01 xi lanh nhựa, màu trắng loại 03ml; 01 ống nước cất nhãn hiệu Lidocain; 01 xe mô tô nhãn hiệu V Thái, màu sơn xanh, BKS 19AA-034.09 và 01 điện thoại nhãn hiệu iphone màu xám, số imei: 354390066815587 có chứa sim số 0986269348.

Về nguồn gốc ma túy thu giữ khi bắt quả tang; Quá trình điều tra đã xác định như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25/9/2020, V gọi điện thoại từ số 0986269348 của mình đến số điện thoại 0362137627 của Vũ Thị C, sinh năm 1978, HKTT: Tổ 2B, khu HQV, phường GC, thành phố VT, tỉnh PT hỏi mua 500.000đ tiền ma túy Heroin, C đồng ý bán và hẹn ra khu vực gần lò gạch thuộc phường Minh Nông, thành phố VT, tỉnh PT để đưa ma túy. Sau đó, V đi xe mô tô nhãn hiệu V Thái màu sơn xanh, BKS 19AA-034.09 đến và đưa cho C 500.000đ tiền mua ma túy, C cầm tiền và đưa cho V 01 gói ma túy Heroin được gói bên ngoài nilon màu đỏ bên trong có 01 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. V cầm gói ma túy mua được đi xe mô tô trên đến khu vực gần cây xăng thuộc xã Hy Cương, thành phố VT, tỉnh PT thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, trước đó vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/9/2020, V gọi điện thoại từ số 0986269348 tới số điện thoại 0362137627 của Vũ Thị C hỏi mua 01 gói ma túy Heroin với giá 500.000đ, có đặc điểm là gói nilon màu xanh bên trong có 01 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. Sau khi mua được, V đã sử dụng hết.

Sau đó, khoảng 21 giờ 10 ngày 25/9/2020 tại tổ 20, khu Cao Đại, phường Minh Phương, thành phố VT, tỉnh PT. Tổ C tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy C an thành phố VT bắt quả tang Vũ Thị C có hành vi tàng trữ 01 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. C tự giác giao nộp trong túi quần bên phải gói ma túy và khai nhận đây là gói ma túy nhằm mục đích để bán với giá 500.000đ. Ngoài ra, tổ C tác còn thu giữ của C 01 điện thoại di động Nokia 1280 vỏ màu xanh đã cũ, có số imei 353778/04/643799/6 kèm 01 sim số 0362137627. Tại cơ quan điều tra, Vũ Thị C thừa nhận đã 02 lần bán ma túy cho V như đã nêu trên.

Về nguồn gốc số ma túy bán cho V hai lần và số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang vào ngày 25/9/2020, Vũ Thị C khai nhận: Khoảng hơn 12 giờ ngày 24/9/2020, C đi nhờ xe của người qua đường đến khu vực đầu cầu VT thuộc phường Bạch Hạc tìm mua ma túy Heroine. Tại đây, C gặp một người đàn ông tên là Giang khoảng 50 tuổi và mua của Giang 01 gói ma túy Heroin với giá 1.000.000đ. Sau đó C cầm gói ma túy về nhà tại khu 8, phường VP, thành phố VT tách lấy một phần sử dụng bằng hình thức tiêm chích, phần ma túy còn lại chia thành 03 gói nhỏ đều được gói bằng giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, trong đó có 01 gói được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, 01 gói bên ngoài bằng nilon màu đỏ. Sau đó, C cất giấu 03 gói ma túy trong người để khi ai hỏi mua thì bán. C đã bán hai gói ma túy cho V vào ngày 24/9/2020 và ngày 25/9/2020 với giá 500.000 đồng/01 gói, gói ma túy còn lại C để trong túi quần bên phải, mục đích nếu ai hỏi mua thì bán, nhưng chưa kịp bán bị Tổ C tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy C an thành phố VT bắt quả tang như trên.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định với vật chứng thu giữ của C và V. Tại bản Kết luận giám định số 1009/KLGD ngày 29/9/2020 và

1010/KLGD ngày 30/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh PT kết luận:

*“Mẫu chất bột cục màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,171 gam, loại: **Heroine**.” (Thu của Nguyễn Tiến V).*

*“Mẫu chất bột cục màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,146 gam, loại: **Heroine**.” (Thu của Vũ Thị C).*

*\*Heroine: số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.”*

Hoàn trả lại 0,052 gam chất bột màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (Thu của Nguyễn Tiến V); Hoàn lại 0,063 gam chất bột màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (Thu của Vũ Thị C).

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu VIET THAI, màu sơn xanh, số khung: BVN4KH004081, số máy: FMBVT7004081, BKS: 19AA-034.09 mà V sử dụng đi mua ma túy. Quá trình điều tra, xác định chủ xe là anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1984, nơi cư trú: Tổ 8B, khu 1B, phường NT, thành Phố VT, tỉnh PT (anh T là em trai của V) mua để làm phương tiện đi lại hàng ngày. Khi V mượn xe máy đi mua ma túy anh T không biết nên ngày 08/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố VT đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Nguyễn Anh T.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Thị C và Nguyễn Tiến V. C an thành phố VT đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKSVT ngày 08 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT truy tố: Bị cáo Nguyễn Tiến V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Vũ Thị C về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Căn cứ vào:* điểm b, q khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Vũ Thị C; điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tiến V; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Tiến V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị cáo Vũ Thị C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

*Xử phạt:*

Bị cáo Nguyễn Tiến V từ 12 - 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 25/9/2020.

Bị cáo Vũ Thị C (tên gọi khác Vũ Thị Thu) từ 09 năm tù đến 09 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 25/9/2020.

*Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;

*\* Về xử lý vật chứng:*

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số 1009/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự, C an tỉnh PT hoàn trả sau khi giám định bên trong có 0,052gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 bì niêm phong có số 1010/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự, C an tỉnh PT hoàn trả sau khi giám định bên trong có 0,063 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 xilanh nhựa màu trắng loại 3ml, 01 ống nước cất hiệu LIDOCAIN chưa sử dụng và 02 sim điện (Sim số 0986369348 thu giữ của V và sim số 0362137627 thu giữ của C).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, số Imei: 354390066815587 thu giữ của V và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 vỏ màu xanh đã cũ số Imei: 353778046437996 thu giữ của bị cáo C.

Buộc bị cáo Vũ Thị C phải nộp 1.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thành phố VT đã trả lại chiếc xe mô tô cho anh Nguyễn Anh Tuấn ngày 08/11/2020 là phù hợp.

*\* Về án phí:* Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng, tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*Trong quá trình điều tra và tại phiên những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.*

*Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an thành phố VT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và vật chứng cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện như sau: Trong ngày 24,25/9/2020, tại phường Minh Nông, thành phố VT, tỉnh PT Vũ Thị C đã hai lần bán trái phép chất ma túy Heroine cho Nguyễn Tiến V thu lời 1.000.000đồng. Ngoài ra, Vũ Thị C còn tàng trữ 0,146

gam chất ma túy Heroine mục đích để bán thì bị tổ C tác cảnh sát điều tra C an thành phố VT bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Sau khi mua được ma túy vào ngày 24/9/2020 Nguyễn Tiến V đã sử dụng hết. Đối với gói ma túy Heroine có trọng lượng 0,171gam mua vào ngày 25/9/2020 V chưa kịp sử dụng thì bị tổ C tác cảnh sát điều tra C an thành phố VT phát hiện thu giữ. Như vậy, hành vi của Nguyễn Tiến V đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với hành vi tàng trữ 0,171 gam ma túy Heroine để sử dụng.

Đối với Vũ Thị C đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xoá án tích (tại Bản án hình sự phúc thẩm số 77 ngày 18/10/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh PT xử phạt Vũ Thị C 07 năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”) mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Như vậy, hành vi của Vũ Thị C đã phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b,q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với hai lần bán ma túy cho V và tổng trọng lượng ma túy đã bán 0,317 gam (Trong đó có 0,146 gam ma túy Heroine bị thu giữ để bán và 0,171 gam ma túy Heroine bán cho V).

Tại Điều 249 và Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

*Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*....*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”*

*Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy*

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*...*

*b) Phạm tội hai lần trở lên.*

*...*

*q) Tái phạm nguy hiểm”*

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tiến V thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Thị C thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng. Hành vi nêu trên của các bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo đều nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy cần phải xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật.

Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thấy rằng:

Đối với bị cáo Vũ Thị C mặc dù đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội rất nghiêm trọng lần phạm tội này là các tình tiết định khung hình phạt là phạm tội hai lần trở lên và tái phạm nguy hiểm được quy định tại b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo C có bố mẹ để được tặng thưởng huy chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xong xét thấy bị cáo C đã có tiền án về tội ma túy và nhiều lần bị kết án (đã có 04 lần bị kết án) nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng, chứng tỏ bị cáo là người sống không tuân thủ pháp luật nên cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt mà điều luật quy và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới cải tạo bị cáo trở thành người C dân tốt và có ích cho gia đình, xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Tiến V trước lần phạm tội này là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy chỉ cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo từ bỏ ma túy, cải tạo thành người C dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra xác minh các bị cáo đều không có C ăn việc làm, thu nhập ổn định, ngoài đồ dùng sinh hoạt cá nhân không có tài sản riêng gì có giá trị. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Ma túy là vật mà Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Vì vậy, tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số 1009/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh PT hoàn trả sau khi giám định bên trong có 0,052gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 bì niêm phong có số 1010/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh PT hoàn trả sau khi giám định bên trong có 0,063 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là phù hợp.

Đối với 01xilanh nhựa màu trắng loại 3ml, 01 ống nước cất hiệu LIDOCAIN chưa sử dụng và 02 sim điện (Sim số 0986369348 thu giữ của V và sim số 0362137627 thu giữ của C) không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu xám, số IMEI 354390066815587 thu giữ của bị cáo V và 01 điện thoại di động Nokia 1280 vỏ màu xanh đã cũ, có số imei: 353778046437996 thu giữ của bị cáo C, các bị cáo dùng để trao đổi mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng bị cáo C bán ma túy cho bị cáo V mà có, số tiền này bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết nên cần buộc bị cáo C phải nộp để sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu VIET THAI, BKS: 19AA-034.09, màu sơn xanh, số khung: BVN4KH004081, số máy: FMBVT7004081, mà V sử dụng đi mua ma túy. Quá trình điều tra, xác định chủ xe là anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1984, nơi cư trú: Tổ 8B, khu 1B, phường NT, thành Phố VT, tỉnh PT (anh T là em trai của bị cáo V) mua để làm phương tiện đi lại hàng ngày. Khi V mượn xe máy đi mua ma túy anh T không biết mục đích V dùng để đi mua ma túy; Ngày 08/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thành phố VT đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Nguyễn Anh T, anh T không có yêu cầu và đề nghị gì nên cần xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại là phù hợp pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Thị C và Nguyễn Tiến V. C an thành phố VT đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên Giang đã bán ma túy Heroin cho C ở khu vực đầu cầu VT thuộc phường Bạch Hạc, thành phố VT, tỉnh PT, do C không quen biết và không biết địa chỉ của người này, ngoài lời khai của C không có căn cứ nào khác. Do vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ điều tra làm rõ để xử lý là phù hợp.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố VT, tỉnh PT tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

*V× c, c lĩ trªn,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Căn cứ vào: điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Vũ Thị C; điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tiến V; Điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[2]. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến V phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; Bị cáo Vũ Thị C phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

[3]. Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Tiến V 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 25/9/2020.



Bị cáo Vũ Thị C (tên gọi khác Vũ Thị T) 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 25/9/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Tiến V và bị cáo Vũ Thị C.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số 1009/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự, C an tỉnh PT hoàn trả sau khi giám định bên trong có 0,052 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 bì niêm phong có số 1010/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự, C an tỉnh PT hoàn trả sau khi giám định bên trong có 0,063 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 xilanh nhựa màu trắng loại 3ml, 01 ống nước cất hiệu LIDOCAIN chưa sử dụng và 02 sim điện (Sim số 0986369348 và sim số 0362137627).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, số Imei: 354390066815587 thu giữ của V và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 vỏ màu xanh đã cũ số Imei: 353778046437996 thu giữ của bị cáo C.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2021, tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh PT).*

Buộc bị cáo Vũ Thị C phải nộp 1.000.000 đồng, để sung vào ngân sách nhà nước.

Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thành phố VT đã trả lại chiếc xe mô tô cho anh Nguyễn Anh T ngày 08/11/2020 là phù hợp.

[5]. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Thị C và bị cáo Nguyễn Tiến V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh PT;
- VKSND tỉnh PT;
- VKSND TP.VT;
- C an tỉnh PT;
- C an TP.VT;
- Sở Tư Pháp tỉnh PT;
- Chi cục THA DS TP.VT;
- Hồ sơ THA HS;
- UBND nơi các bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Bình Luyến**